

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA**Việc chấp hành quy định của pháp luật trong quản lý sử dụng vốn,
tài sản tại Tập đoàn Điện lực Việt Nam**

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010 quy định công khai về Kết luận thanh tra.

Trên cơ sở Kết luận thanh tra số 2181/KL-TTCP ngày 02/10/2013 của Thanh tra Chính phủ và Văn bản số 442/TB-VPCP ngày 09/12/2013 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng tại cuộc họp về việc xử lý sau thanh tra tại Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Tổng Thanh tra Chính phủ thông báo Kết luận thanh tra như sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA

Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong quản lý sử dụng vốn, tài sản tại Tập đoàn Điện lực Việt Nam và một số đơn vị thành viên.

II. ƯU ĐIỂM VÀ NHỮNG KHUYẾT ĐIỂM VI PHẠM PHÁT HIỆN QUA THANH TRA

Tập đoàn Điện lực Việt Nam là một tập đoàn kinh tế lớn do Nhà nước làm chủ sở hữu, ngoài chức năng kinh doanh Tập đoàn Điện lực Việt Nam phải bảo đảm nhu cầu về điện năng cho phát triển nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ góp phần tăng trưởng GDP, phục vụ đời sống sinh hoạt của trên 80 triệu người và đến thời điểm hiện nay 100% số huyện, 98,1% số xã, 96,8% số hộ dân nông thôn (kể cả vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào các dân tộc ít người) có điện để thực hiện mục tiêu xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội của Đảng và Chính phủ. Từ năm 2006 đến nay, mặc dù chịu ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế, giá vật tư, nhiên liệu tăng cao, nguồn vốn hạn hẹp và việc giải phóng mặt bằng thường gặp khó khăn, vướng mắc nhưng EVN đã tích cực triển khai các dự án đầu tư với tổng giá trị đầu tư lớn; hoàn thành nhiều nhà máy thủy điện lớn như Yaly, Sông Hinh, Hàm Thuận - Đa Mi, Quảng Trị, Tuyên Quang, A Vương, Sơn La và các Nhà máy nhiệt điện như Phả Lại 2, Phú Mỹ... hoàn thành đưa vào sử dụng nhiều công trình lưới điện 110 KV - 500 KV với tổng chiều dài trên 9.000 Km và tổng dung lượng lắp đặt máy biến áp là 30.000 MVA.

Bên cạnh các kết quả đã đạt được, qua thanh tra còn phát hiện một số khuyết điểm, vi phạm như sau:

1. Về nội dung liên quan đến Tập đoàn Điện lực Việt Nam

- Công ty mẹ EVN đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp số tiền 121.790.229.190.506 đồng trong khi vốn điều lệ của Công ty mẹ EVN chỉ có 76.742.000.000.000 đồng, vượt vốn điều lệ số tiền 45.048.229.190.506 đồng là

chưa thực hiện đúng quy định Thông tư số 117/2010/TT-BTC ngày 24/5/2010 và Quyết định số 1876/QĐ-BTC ngày 05/8/2011 của Bộ Tài Chính; đầu tư vào lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán số tiền 1.997.356.371.000 đồng vượt tỷ lệ quy định tại Quyết định số 854/QĐ-TTg ngày 10/7/2012 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 117/2010/TT-BTC ngày 05/8/2010 của Bộ Tài chính; việc đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp chưa mang lại hiệu quả kinh tế.

- Năm 2011, hệ số giữa nợ phải trả và vốn điều lệ của Công ty mẹ EVN là 2,741 lần, hệ số giữa nợ phải trả và vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ EVN là 3,246 lần, Công ty mẹ EVN chưa cân đối được nguồn vốn để trả các khoản nợ quá hạn thanh toán, các chỉ số trên tương đối cao cũng gây khó khăn cho Công ty mẹ EVN trong việc tiếp cận các nguồn vốn vay trong các năm tiếp theo.

- Tại thời điểm thanh tra, Công ty mẹ EVN và các Nhà máy thủy điện hạch toán phụ thuộc EVN chưa nộp về Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng Trung ương và địa phương tiền phí dịch vụ môi trường rừng số tiền 533.183.784.440 đồng theo quy định tại Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 1221/VPCP-KTN ngày 01/3/2012 và số 4894/VPCP-KTN ngày 20/7/2011 của Văn phòng Chính phủ. Tuy nhiên, đến thời điểm kết luận thanh tra, EVN đã nộp về Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng Trung ương số tiền trên.

- Công ty mẹ EVN xây dựng các chỉ tiêu để xác định giá bán điện nội bộ cho EVN SPC thiếu một số khoản doanh thu và chi phí có liên quan trực tiếp đến hoạt động phân phối điện; chưa hướng dẫn việc xác định giá thành cho hoạt động treo cáp thông tin để thống nhất việc quản lý giữa các Tổng công ty Điện lực; EVN cấp cho EVN NPC số tiền 3.157.000.000 đồng từ nguồn vốn khấu hao cơ bản để xây dựng Trường dân tộc nội trú cho huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu là không đúng với mục đích sử dụng nguồn vốn khấu hao cơ bản.

- Công ty mẹ EVN hướng dẫn hạch toán chuyển nguồn vốn không đúng tại 11 dự án đã hoàn thành và đang hoạt động, làm tăng chi phí cho sản xuất điện trong năm 2011 tại 11 dự án, số tiền 223.909.749.578 đồng.

- Công ty mẹ EVN chưa xây dựng được quy định về việc trả lương, phụ cấp, tiền thưởng và chế độ khác cho người đại diện theo quy định tại Điều 47, Nghị định số 199/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 và Điều 46, Nghị định số 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Chính phủ; phê duyệt định biên lao động chưa chính xác, còn có sự chênh lệch lớn giữa lao động kế hoạch và lao động thực tế sử dụng nhưng chậm sửa đổi là chưa đúng với quy định tại Mục 1, Phần IV, Thông tư số 06/2005/TT-BLĐTBXH ngày 05/01/2005 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội; phê duyệt kế hoạch tiền lương vào cuối năm thực hiện là chưa đúng quy định tại Nghị định số 206, 207/NĐ-CP ngày 14/12/2004, Nghị định số 141/2007/NĐ-CP ngày 05/9/2007 của Chính phủ; phân chia lương giữa các khâu (phát điện, truyền tải và khối phân phối) còn có chênh lệch lớn tạo sự không công bằng giữa các khâu trong kinh doanh điện.

- Công ty mẹ EVN mua 02 xe ô tô Toyota LandCruise vượt định mức quy định tại Thông tư số 06/2011/TT-BTC ngày 14/01/2011 của Bộ Tài chính, số tiền 3.014.120.000 đồng.

- Từ năm 2005 đến tháng 7/2012, EVN triển khai 20/42 dự án chậm tiến độ dẫn đến việc thiếu hụt sản lượng điện và tăng chi phí đầu tư cho dự án.

- Công ty mẹ EVN và Viettel chưa xử lý khoản công nợ liên quan đến việc bàn giao tài sản viễn thông gồm: 1.592.776.425.586 đồng là khoản tiền EVN Telecom phải trả các Tổng công ty Điện lực; 1.529.830.802.136 đồng là khoản tiền Viettel nhận nợ, thanh toán cho các đối tác của EVN Telecom, 5 Tổng công ty Điện lực; 5.568.803.143.346 đồng là khoản tiền phải thanh toán cho các ngân hàng, tổ chức tín dụng của EVN Telecom, 5 Tổng công ty Điện lực và NPT; 2.703.787.273.654 đồng là khoản tiền phải trả cho EVN.

- Công ty mẹ EVN chưa hướng dẫn NPT và các Tổng công ty Điện lực thanh toán dứt điểm việc bàn giao tài sản lưới điện 110 KV với số tiền là 1.091.000.000.000 đồng; chưa hướng dẫn EVN NPC thanh toán dứt điểm tổng số tiền 829.764.547.590 đồng với EVN Hà Nội và Công ty TNHH MTV Hải Phòng việc bàn giao tài sản thuộc Dự án ADB (Tổng công ty Điện lực Hà Nội số tiền 534.284.463.774 đồng, Công ty TNHH MTV Điện lực Hải phòng số tiền 295.480.083.816 đồng).

- Nhà máy Thủy điện Sơn La, Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 3, Nhà máy thủy điện Ankhe Knack xác định thời điểm trích khấu hao tài sản chưa đúng quy định tại Điều 2, Thông tư số 203/2009/TT-BTC ngày 20/10/2009 của Bộ Tài chính; trích khấu hao các công trình đường giao thông Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 3, Nhà máy thủy điện Ankhe Knack không đúng thời gian đăng ký với cơ quan thuế theo quy định tại Khoản 4, Điều 13, Thông tư số 203/2009/TT-BTC ngày 20/10/2009 của Bộ Tài chính.

2. Về nội dung liên quan đến các đơn vị thành viên

- Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia:

+ NPT không bảo toàn được vốn nhà nước trong năm 2011; tỷ lệ nợ phải trả trên vốn điều lệ năm 2011 vượt quy định tại Khoản 3, Điều 3, Điều 4, Thông tư số 117/2010/TT-BTC ngày 05/8/2010 của Bộ Tài chính; tạm ứng quỹ khen thưởng phúc lợi số tiền 7.119.000.000 đồng để chi cho cán bộ công nhân viên đến nay chưa có nguồn để bù đắp.

+ NPT chỉ định thầu chưa đúng với quy định tại Điều 20, Luật Đấu thầu 19 gói thầu với tổng trị giá 299.405.000.000 đồng; chậm quyết toán 93 dự án là chưa thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính; chưa thực hiện phạt chậm tiến độ đối với các dự án theo quy định tại Điều 16, Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/02/2009 của Chính phủ; Ban quản lý các công trình điện Miền Bắc thực hiện chậm tiến độ 8 dự án, làm giảm năng lực truyền tải theo thiết kế; đầu tư Máy biến áp trạm Đồng Hới trị giá 13.605.000.000 đồng và Máy biến áp trạm Bình Hòa trị giá 28.284.000.000 đồng nhưng hiện nay phải ngừng hoạt động để sửa chữa; đầu tư 11 Máy biến áp tổng giá trị 260.000.000.000 đồng nhưng khi vận hành chỉ đạt dưới 50% công suất do thiếu phụ tải.

- Tổng công ty Điện lực Hà Nội không bảo toàn được vốn trong năm 2011, vốn đầu tư của chủ sở hữu giảm 328.752.000.000 đồng; tỷ lệ nợ phải trả trên vốn

điều lệ năm 2011 vượt quy định tại khoản 3, Điều 3, Điều 4, Thông tư số 117/2010/TT-BTC ngày 05/8/2010 của Bộ Tài chính; đầu tư ra ngoài ngành nghề kinh doanh chính (ngân hàng và bất động sản) số tiền 61.661.000.000 đồng.

- Tổng công ty Điện lực thành phố Hồ Chí Minh:

+ EVN HCM đầu tư ra ngoài ngành nghề kinh doanh chính (kinh doanh bất động sản) số tiền 141.000.000.000 đồng; hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh điện khoản trích khấu hao các tài sản thuộc Dự án Cao ốc 90 Lý Thường Kiệt, thành phố Hồ Chí Minh số tiền 1.856.623.724 đồng là chưa thực hiện đúng quy định Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Thông tư số 203/2009/TT-BTC ngày 20/10/2009 của Bộ Tài chính; chưa xây dựng quy chế trả thù lao cho người đại diện phần vốn của EVN HCM tại các đơn vị cổ phần, liên doanh, liên kết.

+ EVN HCM thực hiện chậm tiến độ 66/113 dự án, làm phát sinh các chi phí liên quan do vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng.

- Tổng công ty Điện lực Miền Bắc đầu tư ra ngoài ngành nghề kinh doanh chính (kinh doanh truyền hình cáp) số tiền 52.139.481.739 đồng; chưa xây dựng quy chế trả thù lao cho người đại diện phần vốn của EVN NPC tại các đơn vị cổ phần, liên doanh, liên kết; chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Cổ phần Thủy điện Nho Quế 1 cho Tập đoàn Bitexco nhưng không thông qua hình thức đấu giá theo quy định tại Điểm 4, Điều 6, Thông tư số 117/2010/TT-BTC ngày 05/8/2010 của Bộ Tài chính.

- Tổng công ty Điện lực Miền Trung:

+ EVN CPC trích thiếu dự phòng phải thu khó đòi số tiền 3.438.136.567 đồng là chưa đúng với quy định tại Khoản 2, Điều 6, Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính; tạm ứng quỹ khen thưởng phúc lợi số tiền 5.359.959.650 đồng để chi cho cán bộ công nhân viên trong khi EVN giao kế hoạch không có lợi nhuận nên đến nay chưa có nguồn để bù đắp.

+ EVN CPC triển khai 15 dự án chậm tiến độ trên 90 ngày làm tăng chi phí đầu tư.

- Tổng công ty Điện lực miền Nam:

+ EVN SPC đầu tư ra ngoài ngành nghề kinh doanh chính (bất động sản, chứng khoán, thương mại) số tiền 180.500.000.000 đồng; mua 6 xe ô tô Toyota Camry 2.4G vượt quy định tại Khoản 3, Điều 3, Thông tư số 06/2011/TT-BTC ngày 14/01/2011 của Bộ Tài chính số tiền 2.208.369.927 đồng; kê khai vào chi phí các khoản chi vượt định mức do EVN phê duyệt và định mức do EVN SPC giao nên không được trừ khi xác định thu nhập tính thuế số tiền 96.855.228.594 đồng là chưa đúng với quy định tại Điểm 2.3, Mục IV, Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính.

+ EVN SPC sử dụng tài sản là Khách sạn điện lực 2 với giá trị là 10.662.372.472 đồng, Khách sạn điện lực Vũng Tàu là 13.237.209.673 đồng để góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại dịch vụ Điện lực nhưng chưa xử lý tài chính theo quy định.

+ Trong giai đoạn từ 2005 đến 2011, EVN SPC triển khai chậm tiến độ 126 dự án trong tổng số 379 dự án; điều chỉnh tổng mức đầu tư 58 dự án với tổng mức đầu tư điều chỉnh tăng là 235.476.000.000 đồng; từ năm 2007 đến 2011, EVN SPC chi số tiền 5.450.954.000 đồng cho việc tư vấn, lập hồ sơ triển khai thực hiện dự án (02 dự án đã chi 4.606.860.000 đồng do vướng mắc về mặt bằng) nhưng dự án không thực hiện được gây lãng phí số tiền đã thanh toán.

3. Về nội dung liên quan đến trách nhiệm của các bộ, ngành chức năng

- Bộ Công Thương chưa ban hành khung giá phát điện và khung giá bán buôn điện theo quy định tại Khoản 2, Điều 31, Luật Điện lực năm 2004 và Điều 20, Nghị định 105/NĐ-CP ngày 17/8/2005 của Chính phủ. Việc thực hiện điều hành, quản lý thị trường điện của Bộ Công thương, EVN có thể phù hợp với tình hình thực tế hiện nay nhưng không phù hợp với các quy định hiện hành của Luật Điện lực và Nghị định 105/NĐ-CP ngày 17/8/2005 của Chính phủ.

- Bộ Công thương phê duyệt chi phí “Khu nhà quản lý vận hành và sửa chữa” nhưng thực tế là Nhà biệt thự đơn lập, Nhà song lập, Nhà liền kề, Chung cư cao tầng, có các cơ sở hạ tầng đi kèm như bể bơi, sân tennis..., phục vụ mục đích sinh hoạt cho cán bộ nhân viên với tổng số tiền 595.860.013.405 đồng vào chi phí đầu tư của 6 dự án nguồn điện là chưa đúng với quy định tại Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ, Thông tư số 09/2000/TT-BXD ngày 17/7/2000 của Bộ Xây dựng; Nghị định 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000; Nghị định 07/2003/NĐ-CP ngày và Khoản 3, Điều 4, Điều 9, Nghị định 99/2009/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ.

- Bộ Công Thương xác định chi phí sản xuất điện của các Nhà máy thủy điện hạch toán phụ thuộc EVN lớn hơn giá bán lẻ điện bình quân năm 2011 (Nhà máy thủy điện Đồng Nai, Nhà máy Thủy điện Sông Tranh, Thủy điện Đại Ninh và Thủy điện Tuyên Quang).

- Bộ Tài chính chưa có văn bản hướng dẫn ghi tăng tài sản và trích khấu hao, trình tự thực hiện việc tiếp nhận lưới điện theo hình thức không phải hoàn trả vốn đầu tư của các tổ chức kinh tế như việc bàn giao tài sản lưới điện giữa EVN HCM và Công ty TNHH Điện lực Hiệp Phước.

- Bộ Công Thương, Bộ Tài chính chưa có văn bản báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc EVN không thực hiện khoanh khoản nợ tiền điện với PVN mà tiến hành phát hành trái phiếu doanh nghiệp có bảo lãnh của Chính phủ để trả nợ PVN là chưa đảm bảo cơ sở về mặt pháp lý.

- Bộ Lao động và Thương binh Xã hội thẩm định tiền lương của HĐTV, Tổng giám đốc của EVN trong năm 2010 là 3.108.000.000 đồng chưa đúng với ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 281/TB-VPCP ngày 19/10/2010 của Văn phòng Chính phủ.

- UBND tỉnh Đồng Nai thẩm định và cấp phép cho 4 dự án Nhà máy thép trên địa bàn tỉnh Đồng Nai chưa phù hợp với quy hoạch phát triển ngành thép, quy hoạch phát triển ngành điện dẫn đến việc EVN và EVN SPC không cân đối được nguồn điện để cung cấp cho 4 Nhà máy thép này nếu các Nhà máy thép này cùng đi vào hoạt động.

III. KIẾN NGHỊ

Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xử lý như sau:

1. Đối với Bộ Tài chính, Bộ Công Thương

Chủ động rà soát những việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình đối với tổ chức hoạt động của EVN nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy EVN thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và tái cơ cấu EVN; kiểm điểm rút kinh nghiệm về một số tồn tại, khuyết điểm nêu tại Kết luận thanh tra; thực hiện một số việc cụ thể dưới đây:

1.1. Bộ Tài chính

- Chủ trì phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng rà soát khoản chi phí xây dựng khu nhà ở, nhà quản lý vận hành của ngành điện (trong đó có 06 dự án nguồn điện nêu trong kết luận thanh tra) cũng như đối với các Nhà máy, Khu công nghiệp khác; có hướng dẫn cụ thể và phù hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 02/2014.

- Hướng dẫn EVN trong việc tiếp nhận, xác định giá trị, trích khấu hao lưới điện do các thành phần kinh tế bàn giao cho ngành điện nhưng không phải hoàn trả vốn đầu tư.

- Xem xét tính phù hợp của việc xác định thời gian phân bổ hợp lý các công cụ dụng cụ là công tơ điện tử cho phù hợp với giá trị sử dụng thực tế, tính năng kỹ thuật.

- Đề xuất xử lý số tiền 8.330.489.927 đồng (gồm: 3.108.000.000 đồng do thẩm định tiền lương của HĐTV, Tổng giám đốc EVN năm 2010 chưa đúng ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; 5.222.489.927 đồng do mua xe ô tô vượt định mức quy định tại EVN và EVN SPC).

1.2. Bộ Công Thương

- Khẩn trương ban hành khung giá phát điện và khung giá bán buôn điện theo chức năng quản lý nhà nước được giao trong Luật Điện lực.

- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc hướng dẫn EVN xử lý khoản nợ tiền điện với PVN phù hợp với các quy định hiện hành theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 225/TB-VPCP ngày 26/9/2011 của Văn phòng Chính phủ.

- Chỉ đạo EVN đề xuất biện pháp xử lý dứt điểm các khoản công nợ khi bàn giao của EVN Telecom, NPT và 5 Tổng công ty Điện lực với các đối tác, ngân hàng và EVN.

- Xem xét, đề xuất giá bán lẻ điện đối với các doanh nghiệp sản xuất sắt thép, xi măng và giá bán buôn điện cho các Tổ chức dịch vụ bán lẻ điện năng ngoài EVN nhằm đảm bảo lợi ích giữa doanh nghiệp kinh doanh điện với doanh nghiệp kinh doanh sắt thép, xi măng và lợi ích giữa các Tổng công ty Điện lực thuộc EVN với các Tổ chức dịch vụ bán lẻ điện. Kiểm tra, điều chỉnh các khoản chi phí tại các Nhà máy thủy điện hạch toán phụ thuộc EVN (Thủy điện Đồng Nai, Thủy điện

+ Trong giai đoạn từ 2005 đến 2011, EVN SPC triển khai chậm tiến độ 126 dự án trong tổng số 379 dự án; điều chỉnh tổng mức đầu tư 58 dự án với tổng mức đầu tư điều chỉnh tăng là 235.476.000.000 đồng; từ năm 2007 đến 2011, EVN SPC chỉ số tiền 5.450.954.000 đồng cho việc tư vấn, lập hồ sơ triển khai thực hiện dự án (02 dự án đã chi 4.606.860.000 đồng do vướng mắc về mặt bằng) nhưng dự án không thực hiện được gây lãng phí số tiền đã thanh toán.

3. Về nội dung liên quan đến trách nhiệm của các bộ, ngành chức năng

- Bộ Công Thương chưa ban hành khung giá phát điện và khung giá bán buôn điện theo quy định tại Khoản 2, Điều 31, Luật Điện lực năm 2004 và Điều 20, Nghị định 105/NĐ-CP ngày 17/8/2005 của Chính phủ. Việc thực hiện điều hành, quản lý thị trường điện của Bộ Công thương, EVN có thể phù hợp với tình hình thực tế hiện nay nhưng không phù hợp với các quy định hiện hành của Luật Điện lực và Nghị định 105/NĐ-CP ngày 17/8/2005 của Chính phủ.

- Bộ Công thương phê duyệt chi phí “Khu nhà quản lý vận hành và sửa chữa” nhưng thực tế là Nhà biệt thự đơn lập, Nhà song lập, Nhà liền kề, Chung cư cao tầng, có các cơ sở hạ tầng đi kèm như bể bơi, sân tennis... phục vụ mục đích sinh hoạt cho cán bộ nhân viên với tổng số tiền 595.860.013.405 đồng vào chi phí đầu tư của 6 dự án nguồn điện là chưa đúng với quy định tại Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ, Thông tư số 09/2000/TT-BXD ngày 17/7/2000 của Bộ Xây dựng; Nghị định 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000; Nghị định 07/2003/NĐ-CP ngày và Khoản 3, Điều 4, Điều 9, Nghị định 99/2009/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ.

- Bộ Công Thương xác định chi phí sản xuất điện của các Nhà máy thủy điện hạch toán phụ thuộc EVN lớn hơn giá bán lẻ điện bình quân năm 2011 (Nhà máy thủy điện Đồng Nai, Nhà máy Thủy điện Sông Tranh, Thủy điện Đại Ninh và Thủy điện Tuyên Quang).

- Bộ Tài chính chưa có văn bản hướng dẫn ghi tăng tài sản và trích khấu hao, trình tự thực hiện việc tiếp nhận lưới điện theo hình thức không phải hoàn trả vốn đầu tư của các tổ chức kinh tế như việc bàn giao tài sản lưới điện giữa EVN HCM và Công ty TNHH Điện lực Hiệp Phước.

- Bộ Công Thương, Bộ Tài chính chưa có văn bản báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc EVN không thực hiện khoan khoan nợ tiền điện với PVN mà tiến hành phát hành trái phiếu doanh nghiệp có bảo lãnh của Chính phủ để trả nợ PVN là chưa đảm bảo cơ sở về mặt pháp lý.

- Bộ Lao động và Thương binh Xã hội thẩm định tiền lương của HĐTV, Tổng giám đốc của EVN trong năm 2010 là 3.108.000.000 đồng chưa đúng với ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 281/TB-VPCP ngày 19/10/2010 của Văn phòng Chính phủ.

- UBND tỉnh Đồng Nai thẩm định và cấp phép cho 4 dự án Nhà máy thép trên địa bàn tỉnh Đồng Nai chưa phù hợp với quy hoạch phát triển ngành thép, quy hoạch phát triển ngành điện dẫn đến việc EVN và EVN SPC không cân đối được nguồn điện để cung cấp cho 4 Nhà máy thép này nếu các Nhà máy thép này cùng đi vào hoạt động.

III. KIẾN NGHỊ

Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xử lý như sau:

1. Đối với Bộ Tài chính, Bộ Công Thương

Chủ động rà soát những việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình đối với tổ chức hoạt động của EVN nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy EVN thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và tái cơ cấu EVN; kiểm điểm rút kinh nghiệm về một số tồn tại, khuyết điểm nêu tại Kết luận thanh tra; thực hiện một số việc cụ thể dưới đây:

1.1. Bộ Tài chính

- Chủ trì phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng rà soát khoản chi phí xây dựng khu nhà ở, nhà quản lý vận hành của ngành điện (trong đó có 06 dự án nguồn điện nêu trong kết luận thanh tra) cũng như đối với các Nhà máy, Khu công nghiệp khác; có hướng dẫn cụ thể và phù hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 02/2014.

- Hướng dẫn EVN trong việc tiếp nhận, xác định giá trị, trích khấu hao lưới điện do các thành phần kinh tế bàn giao cho ngành điện nhưng không phải hoàn trả vốn đầu tư.

- Xem xét tính phù hợp của việc xác định thời gian phân bổ hợp lý các công cụ dụng cụ là công tơ điện tử cho phù hợp với giá trị sử dụng thực tế, tính năng kỹ thuật.

- Đề xuất xử lý số tiền 8.330.489.927 đồng (gồm: 3.108.000.000 đồng do thẩm định tiền lương của HĐTV, Tổng giám đốc EVN năm 2010 chưa đúng ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; 5.222.489.927 đồng do mua xe ô tô vượt định mức quy định tại EVN và EVN SPC).

1.2. Bộ Công Thương

- Khẩn trương ban hành khung giá phát điện và khung giá bán buôn điện theo chức năng quản lý nhà nước được giao trong Luật Điện lực.

- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc hướng dẫn EVN xử lý khoản nợ tiền điện với PVN phù hợp với các quy định hiện hành theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 225/TB-VPCP ngày 26/9/2011 của Văn phòng Chính phủ.

- Chỉ đạo EVN đề xuất biện pháp xử lý dứt điểm các khoản công nợ khi bàn giao của EVN Telecom, NPT và 5 Tổng công ty Điện lực với các đối tác, ngân hàng và EVN.

- Xem xét, đề xuất giá bán lẻ điện đối với các doanh nghiệp sản xuất sắt thép, xi măng và giá bán buôn điện cho các Tổ chức dịch vụ bán lẻ điện năng ngoài EVN nhằm đảm bảo lợi ích giữa doanh nghiệp kinh doanh điện với doanh nghiệp kinh doanh sắt thép, xi măng và lợi ích giữa các Tổng công ty Điện lực thuộc EVN với các Tổ chức dịch vụ bán lẻ điện. Kiểm tra, điều chỉnh các khoản chi phí tại các Nhà máy thủy điện hạch toán phụ thuộc EVN (Thủy điện Đồng Nai, Thủy điện

Sông Tranh, Thủy điện Đại Ninh, Thủy điện Tuyên Quang) có chi phí sản xuất điện cao hơn giá bán lẻ điện bình quân khi xác định đủ các yếu tố chi phí và đánh giá hiệu quả khi quyết định đầu tư các dự án nguồn điện trên.

- Chỉ đạo Sở Công Thương các tỉnh kiểm tra, rà soát điều kiện kinh doanh, an toàn lưới điện và giá bán điện cho người dân tại các địa phương do các Tổ chức dịch vụ bán lẻ điện năng ngoài EVN bán và đề xuất biện pháp xử lý.

- Chỉ đạo Cục Điều tiết Điện lực và các cá nhân có liên quan kiểm điểm, xử lý theo thẩm quyền trong việc không thực hiện việc trả lời báo cáo giải trình của EVN về giá bán buôn điện bình quân, giá truyền tải điện trong năm 2011.

2. Giao Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai

Rà soát lại nhu cầu đầu tư, việc cấp phép đầu tư đối với 4 dự án Nhà máy sản xuất thép trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp với quy hoạch phát triển ngành thép và quy hoạch phát triển ngành điện được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Giao Tập đoàn Điện lực Việt Nam

- Thực hiện lộ trình thoái vốn đối với các khoản đầu tư ra ngoài ngành nghề kinh doanh chính của Công ty mẹ EVN, NPT, 5 Tổng công ty điện lực và thực hiện Quyết định số 854/QĐ-TTg ngày 10/7/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm 2011 - 2015, cân nhắc tính toán hiệu quả việc thực hiện lộ trình thoái vốn, không sơ hở để một số đối tượng trục lợi; xây dựng quy chế phân chia tiền lương giữa các khâu (phát điện, truyền tải và khối phân phối) phù hợp với thực tế; ban hành quy chế trả lương cho người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp khác.

- Hạch toán đúng quy định pháp luật đối với 11 dự án đã hoàn thành và đang hoạt động; đồng thời tiến hành rà soát, có biện pháp đẩy nhanh tiến độ các dự án đang triển khai.

- Hướng dẫn các Nhà máy thủy điện Sơn La, Đồng Nai, Ankhe Kanak xác định lại thời điểm tăng tài sản để trích khấu hao trong năm 2011 theo đúng quy định; Nhà máy thủy điện Đồng Nai, Ankhe Kanak điều chỉnh hạch toán chi phí khấu hao các công trình đường giao thông theo thời gian đã đăng ký với cơ quan thuế.

- Tổ chức kiểm điểm và chỉ đạo EVN SPC kiểm điểm, xử lý trách nhiệm theo thẩm quyền đối với các cá nhân có liên quan đến việc sử dụng 02 khách sạn để góp vốn thành lập công ty cổ phần và đề xuất biện pháp xử lý.

- Tổ chức kiểm điểm và chỉ đạo EVN NPC kiểm điểm, xử lý trách nhiệm theo thẩm quyền đối với các cá nhân có liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Cổ phần Thủy điện Nho Quế 1 và đề xuất biện pháp xử lý.

- Đề xuất xử lý số tiền 107.319.806.318 đồng (gồm: 1.856.623.724 đồng là chi phí cho dự án 90 Lý Thường Kiệt nhưng EVN HCM hạch toán vào giá thành điện không đúng quy định, 96.855.228.594 đồng do chi vượt định mức tiêu hao hợp lý và 5.450.954.000 đồng do EVN SPC dùng đầu tư 07 dự án gây lãng phí vốn đầu tư).

- Tổ chức kiểm điểm và chỉ đạo xử lý trách nhiệm theo thẩm quyền đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến những vi phạm khác nêu tại Kết luận thanh tra.

Trên đây là thông báo Kết luận thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại Tập đoàn Điện lực Việt Nam./.

Nơi nhận: 5

- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c)
- Phó Tổng TTCP Ngô Văn Khánh;
- Vụ KHTC&TH;
- Vụ GS, TĐ&XLSTT;
- Văn phòng TTCP;
- Trung tâm thông tin - TTCP;
- Lưu: VT, Vụ I, Đoàn T.Tra.

Khai



KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA

Ngô Văn Khánh